

TUẦN 24 (01/03/2021 - 06/03/2021)

TIẾT 116: SANG THU

(Hữu Thỉnh)

I/ Đọc- Tìm hiểu chú thích:

1. Tác giả

- Hữu Thỉnh sinh 1942, tên đầy đủ Nguyễn Hữu Thỉnh
- Quê : Tam Dương – Vĩnh Phúc
- Ông sáng tác thơ khi còn ở trong quân đội.

2. Tác phẩm

- Hoàn cảnh sáng tác : gần cuối 1977.
- Xuất xứ: được in lần đầu trên báo văn nghệ, sau đó được in trong tập “Từ chiến hào đến thành phố”
- Thể thơ: thơ 5 chữ

3. Bố cục

- **2 khổ đầu** : Sự biến đổi của đất trời khi vào thu
- **Khổ cuối** : Suy ngẫm của tác giả

II/ Tìm hiểu văn bản :

1. Sự biến đổi đất trời khi vào thu

- + **Bông** nhận ra hương ôi
- + **Phả** ... gió se
- + Sương **chùng chình** → Từ láy : *chuyển động chậm chậm*
- + **Hình như** thu đã về

→ **Bất ngờ nhận ra dấu hiệu mùa thu**

→ **Tín hiệu đặc trưng của thời khắc giao mùa từ Hạ sang Thu**

- + Sông ... dềnh dàng
- + Chim ... vội vã
- + Đám mây ... vắt nửa mình (*liên tưởng*)

→ **Cả không gian và thời gian chuyển mùa rất đẹp, nhẹ nhàng**

→ **Nhà thơ cảm nhận sự giao mùa bằng cả tâm hồn nhạy cảm, tinh tế.**

2. Suy ngẫm của tác giả :

... vơi dần cơn mưa
Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi

→ **ẩn dụ**

→ **Khi con người từng trải thì sẽ vững vàng hơn trước những biến động bất thường của cuộc đời**

→ **Nhà thơ suy ngẫm về con người và cuộc sống.**

III. Tổng kết :

1. Nghệ thuật :

- Khắc họa được hình ảnh thơ đẹp, gợi cảm, đặc sắc về thời điểm giao mùa ở nông thôn vùng đồng bằng Bắc bộ
- Sáng tạo trong việc sử dụng từ ngữ , hình ảnh ẩn dụ

TIẾT 117:

NÓI VỚI CON

Y Phương

I/ Đọc - Tìm hiểu chú thích :

1. Tác giả:

- Y Phương tên khai sinh là Hứa Vĩnh Sước, sinh 1948
- Người dân tộc Tày
- Quê : Trùng Khánh - Cao Bằng
- Thơ thể hiện tâm hồn chân thật mạnh mẽ, trong sáng của con người miền núi
- Hiện là chủ tịch hội Văn học nghệ thuật Cao bằng

2. Tác phẩm :

- Trích trong “Thơ Việt Nam 1945 – 1985”
- Thể thơ: Tự do

3. Bố cục :

- **11 câu đầu** : Cội nguồn sinh dưỡng của người con
- **Còn lại** : Nét đẹp con người quê hương và mong ước của người cha

II/ Tìm hiểu văn bản :

1. Tình yêu thương của cha mẹ và sự đùm bọc của quê hương đối với con:

“Chân phải bước tới cha

Chân trái bước tới mẹ

Một bước chạm tiếng nói

Hai bước tới tiếng cười”

→ **Từng bước đi, tiếng nói, tiếng cười của con đều được cha mẹ chăm chút, đón nhận**

→ **Không khí gia đình đầm ấm, con lớn lên trong tình yêu thương của cha mẹ**

Đan lờ cài nan hoa

Vách nhà ken câu hát

→ **Cuộc sống lao động cần cù, tươi vui, gắn bó. quẩn quýt**

Rừng cho hoa

Con đường cho tắm lòng

→ **Thiên nhiên che chở, nuôi dưỡng con người cả về tâm hồn và lối sống**

→ **Con được trưởng thành trong cuộc sống lao động cần cù, vui tươi, thiên nhiên thơ mộng nghĩa tình.**

2. Những đức tính cao đẹp của người đồng mình và mong ước của người cha

- Cao đo nồi buồn , xa nuôi chí lớn

- Không chê đá, không chê thung

→ **Sống vất vả mà mạnh mẽ, khoáng đạt , bền bỉ gắn bó với quê hương dẫu còn cực nhọc**

- ... thô sơ da thịt ... chẳng mấy ai nhỏ bé

Tự đục đá kê cao quê hương

→ **Mộc mạc nhưng giàu chí khí niềm tin, không nhỏ bé về tâm hồn, ý chí và mong ước xây dựng quê hương**

→ **Muốn con sông có nghĩa tình thủy chung với, tự hào với truyền thống quê hương, tự tin vững bước trên đường đời.**

III. Tổng kết :

*** Ghi nhớ: SGK/74**

TIẾT 118 NGHĨA TƯỜNG MINH VÀ HÀM Ý

I/ Phân biệt nghĩa tường minh và hàm ý

*** Ví dụ : Sgk/74, 75**

“Trời ơi, chỉ còn có năm phút” :

Có 2 cách hiểu:

- Thông báo thời gian còn năm phút → **Nghĩa tường minh**

- Anh rất tiếc vì sắp hết thời gian → không nói thẳng vì ngại ngùng, muốn che giấu tình cảm → **Hàm ý**

“Ồ! Cô còn quên chiếc mùi soa đây này” :

→ không có ẩn ý → **Nghĩa tường minh**

Nghĩa tường minh: là thông báo được diễn đạt trực tiếp bằng từ ngữ trong câu.

Nghĩa hàm ý : là không được diễn đạt trực tiếp mà phải suy ra.

*** Ghi nhớ : SGK/75**

II/ Luyện tập :

BT1 :

a) Hoạ sĩ **tặc lười** : dùng cử chỉ diễn đạt ý ngôn ngữ : tiếc, chưa muốn chia tay

b) Thái độ cô gái : **Mặt đỏ ửng, nhận lại chiếc khăn và quay đi** → Cô gái đang bối rối đến vùng về vì ngượng (Cô ngượng vì định kín đáo để khăn lại làm kỉ vật cho anh thanh niên, thế mà anh lại quá thật thà tưởng cô bỏ quên nên gọi trả lại)

BT2 :

- “**Tuổi già cần nước chè**” hàm ý : Ông hoạ sĩ già chưa kịp uống nước chè đây

BT3 :

- **Cơm chín rồi** → hàm ý: Ông vô ăn cơm đi

BT4 :

Các câu in đậm không chứa hàm ý

a. **Hà , nắng sớm, về nào..** (Câu nói lãng)

b. **Tôi thấy người ta đồn..** (Câu nói dờ dang)

TIẾT 119: NGHỊ LUẬN VỀ MỘT ĐOẠN THƠ, BÀI THƠ

I/ Tìm hiểu bài nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ

1. VD : Văn bản “*Khát vọng hoà nhập, dâng hiến cho đời*” (SGK/77)

a. **Vấn đề nghị luận** : Hình ảnh mùa xuân và tình cảm tha thiết của Thanh Hải trong bài thơ “Mùa xuân nho nhỏ”

b. **Hệ thống luận điểm** :

- Hình ảnh mùa xuân trong bài thơ của Thanh Hải mang nhiều tầng ý nghĩa.

- Hình ảnh mùa xuân rạo rực của thiên nhiên, đất nước trong cảm xúc thiết tha, triu mến của nhà thơ.

- Hình ảnh mùa xuân nho nhỏ thể hiện khát vọng hoà nhập, dâng hiến được nối kết tự nhiên với hình ảnh mùa xuân thiên nhiên, đất nước.

→ Để chứng minh cho các luận điểm, người viết đã chọn giảng, bình các câu thơ, hình ảnh đặc sắc, phân tích giọng điệu trữ tình, kết cấu của bài thơ.

c. **Bố cục** : 3 phần

- **MB** : Từ đầu ...đáng trân trọng

→ Giới thiệu về đời thơ Thanh Hải, giới thiệu bài thơ.

- **TB** : Hình ảnh mùa xuân ...của mùa xuân

→ Triển khai các luận điểm từ khái quát đến cụ thể.

- **KB** : Còn lại

→ Tổng kết giá trị của bài thơ.

=> **Bố cục chặt chẽ, giữa các phần có sự liên kết tự nhiên về ý và diễn đạt.**

d. **Diễn đạt** :

- Rõ ràng

- Lời văn gợi cảm

- Làm nổi bật các luận điểm

* **Ghi nhớ** : SGK/78

II/ Luyện tập

- **Các luận điểm khác**

+ Kết cấu bài thơ

+ Giọng điệu trữ tình của bài thơ

TIẾT 120: CÁCH LÀM BÀI NGHỊ LUẬN VỀ MỘT ĐOẠN THƠ, BÀI THƠ

I/ Đề bài nghị luận về một đoạn thơ, bài thơ

1. Đề bài : SGK/79

- Đề có cấu tạo : 2 Phần

+ Yêu cầu : Phân tích, cảm nhận, suy nghĩ

+ Nội dung : một đoạn, bài thơ

- Yêu cầu :
- + Phân tích : Phương pháp làm
- + Cảm nhận : cảm thụ và ấn tượng của người viết
- + Suy nghĩ : Nhận định , đánh giá
- Dạng đề mở : Đòi hỏi có suy nghĩ , có cảm nhận riêng sâu sắc

II/ Cách làm bài nghị luận về một đoạn thơ ,bài thơ :

1. Các bước làm bài nghị luận về một đoạn thơ ,bài thơ :

Đề : *Phân tích tình yêu quê hương trong bài thơ “Quê hương” của Tế Hanh*

a. Tìm hiểu đề và Tìm ý :

- Tìm hiểu đề :

- + Yêu Cầu : Phân tích
- + Nội dung : Tình yêu quê hương

- Tìm ý :

- + Sáng tác : 1939 “Nghẹn ngào” khi tác giả mới 18 tuổi đang học ở Huế
- + Nhớ cảnh ra khơi : tác giả phấn chấn tin yêu, tự hào
- + Nhớ cảnh trở về, nhớ cả những vẻ đẹp của quê hương

b. Lập dàn bài : SGK/81

c. Viết bài : Cần có sự liên kết giữa các phần, các đoạn

d. Đọc, sửa lỗi :

2. Cách tổ chức , triển khai luận điểm

*** Văn bản:** *Quê hương trong tình thương, nỗi nhớ* (SGK/81)

*** Nhận xét :**

Thân bài : “Nhà thơ ...của Tế Hanh”

- Nhà thơ đã viết “Quê hương” bằng tất cả tình yêu trong sáng của mình
- Hình ảnh thơ đầy sức mạnh, con thuyền hiên ngang, hăng hái
- Cảnh trở về ồn ào , tấp nập
- Hình ảnh người dân chài
- Nỗi nhớ của Tế Hanh

Suy nghĩ , nhận xét gắn với sự phân tích , bình giảng ngôn từ , hình ảnh thơ

→ **Mỗi luận điểm được triển khai theo 3 bước:**

- **Nêu luận điểm**
- **Phân tích, bình giảng hình ảnh chi tiết, ngôn từ**
- **Nhận xét, đánh giá**

*** VB thuyết phục :**

- Bố cục mạch lạc , rõ ràng
- Văn bản làm nổi bật nội dung và nghệ thuật
- Thể hiện được rung cảm của người viết

• **Ghi nhớ :** SGK

III. Luyện tập

Đề bài: Cảm nhận khổ đầu bài thơ Sang thu của Hữu Thỉnh ?

- Mở bài : Giới thiệu bài thơ nói chung, khổ thơ nói riêng.

- Thân bài : + Phân tích cảm nhận về mùa thu sang thông qua các biện pháp nghệ thuật : Nhân hoá: “ phả vào”, “chùng chình”. miêu tả: “gió se”, việc sử dụng các từ : bỗng, hình như .
- + Nhận xét, đánh giá thành công của tác giả.
- Kết bài : Nêu giá trị của khổ thơ.

*** Các em HS lưu ý khi ghi bài phải chú ý theo dõi các bài trong sách giáo khoa.**